

Số: 59/BC-VTRI

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**Năm 2021**

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán,

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN - VIỆN NGHIÊN CỨU DỆT MAY  
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 478 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà  
Trung, Hà Nội.

- Điện thoại: (84-24) 38624025

Fax: (84-24) 38622867

Email: info@viendetmay.org.vn

- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).

- Mã chứng khoán: VDM

- Mô hình quản trị công ty:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần (CTCP) – Viện Nghiên cứu Dệt May (Công ty).

Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định.

Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT.

Ban Kiểm soát (BKS): Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Giám đốc: Giám đốc Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến

hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty chưa thực hiện.

### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

<i>Stt</i>	<i>Số Nghị quyết</i>	<i>Ngày</i>	<i>Nội dung</i>
01	366/NQ-ĐHĐCĐVTRI-2021 (ĐHĐCĐ thường niên)	23/4/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua các Báo cáo của:</li> <li>+ HĐQT về giám sát &amp; kết quả hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 &amp; kế hoạch hoạt động năm 2021.</li> <li>+ Ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 &amp; phương hướng SXKD năm 2021.</li> <li>+ BKS năm 2020.</li> <li>+ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA Vietnam thực hiện.</li> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020.</li> <li>- Thông qua kết quả SXKD 2020 và kế hoạch SXKD 2021.</li> <li>- Thông qua Phương án thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2021.</li> <li>- Thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn công ty kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.</li> <li>- Thông qua phương án miễn nhiệm &amp; bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023.</li> </ul>
02	879/NQ-ĐHĐCĐVTRI-2021(ĐHĐCĐ thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)	01/10/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án bổ sung phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020.</li> <li>- Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và triển khai chi tiết việc phân phối lợi nhuận của năm 2020 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.</li> </ul>

### **II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):**

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Văn Lượng	Chủ tịch	20/9/2018	-
2	Bà Nguyễn Diệp Linh	Thành viên	20/9/2018	-
3	Bà Bùi Thị Thái Nam	Thành viên	20/9/2018	-
4	Ông Vũ Huy Đông	Thành viên	20/9/2018	-
5	Ông Nguyễn Văn Thông	Thành viên	20/9/2018	-

### 2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp/lấy ý kiến bằng văn bản HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Lượng	09	100%	-
2	Bà Nguyễn Diệp Linh	09	100%	-
3	Bà Bùi Thị Thái Nam	09	100%	-
4	Ông Vũ Huy Đông	09	100%	-
5	Ông Nguyễn Văn Thông	09	100%	-

### 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

**3.1 Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD:** Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2021, HDQT đã giao cho Bộ phận điều hành công ty thực hiện, trong đó tập trung vào các hoạt động cốt lõi của công ty đó là:

*Về nghiên cứu khoa học công nghệ (KHCN)*

- Các đề tài nghiên cứu khoa học phải tập trung vào chất lượng của các đề tài dự án, lập kế hoạch triển khai cho đảm bảo chất lượng và hiệu quả.
- Giao Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo Trung tâm Nghiên cứu, Tư vấn và Chuyển giao công nghệ cùng các cán bộ có khả năng nghiên cứu thuộc các đơn vị khác trong Công ty tham gia đề xuất các nhiệm vụ khoa KHCN cấp Nhà nước, cấp Bộ,

cấp Sở. Các đề tài dự án của ngành là phải có tính mới, tính ứng dụng cao cho các doanh nghiệp, ngoài ra còn tham gia các nhiệm vụ mang tính chiến lược của ngành khi Bộ yêu cầu.

*Về dịch vụ thử nghiệm và giám định:*

- Tập trung nghiên cứu phát triển các phương pháp thử và các phép thử mới đáp ứng được một số tiêu chuẩn của Mỹ, EU, Nhật.
- Tập trung giữ vững và phát triển mở rộng tiếp các phép thử của khách hàng Decathlon.
- Thực hiện thử nghiệm liên phòng với các phòng thử nghiệm nước ngoài, tiếp cận và hợp tác tốt với Katri (Hàn Quốc), Nagase (Nhật Bản).
- Tăng cường, quảng bá, marketing với các doanh nghiệp dệt may trong nước để thu hút khách hàng.
- Thực hiện đầu tư bổ sung các thiết bị thí nghiệm đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu.

*Về SXKD và dịch vụ kỹ thuật*

- Tập trung sản xuất các loại sợi nontwist, các sợi có tính năng cao như sợi tre, sợi AC và các loại vải tre, pha tre và các sản phẩm có tính ưu việt từ sản phẩm của các đề tài, dự án.

### 3.2 Công tác quản trị Công ty

- Về tổ chức nhân sự, Công ty đã tinh gọn bộ máy từ lãnh đạo Công ty cho đến các Phòng Ban, Trung tâm với phương châm một người kiêm nhiều việc, luôn tạo áp lực để các đơn vị để phấn đấu.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):** Không có.

### **5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

<i>Stt</i>	<i>Số Nghị quyết</i>	<i>Ngày</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Tỷ lệ thông qua (%)</i>
01	180/NQH ĐQT-VTRI	03/3/2021	1. Thông qua các báo cáo hoạt động năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty; Báo cáo giám sát của Ban Kiểm soát năm 2020; Báo cáo kiểm toán tài chính năm 2020. 2. Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021: - Chốt Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền sở hữu chứng khoán: 01/4/2021.	100

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021: Dự kiến, Thứ 6, ngày 23/4/2021.</li> <li>- Thông qua các báo cáo, Tờ trình cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động tháng 1,2 năm 2021 và kế hoạch triển khai các hoạt động của tháng tiếp theo.</li> <li>- Triển khai công tác nhân sự theo văn bản đã được Bộ Công Thương chấp thuận: Bầu Giám đốc, Phó Giám đốc và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023.</li> </ul>	
02	405/NQH ĐQT-VTRI	06/5/2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD trong Quý I năm 2021. Giao Ban Điều hành chỉ đạo và tổ chức thực hiện tích cực các giải pháp điều hành nhằm thúc đẩy SXKD trong các Quý tiếp theo để phấn đấu tăng doanh thu nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021.</li> <li>2. Giao Ban Điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đảm bảo đúng mục tiêu, kế hoạch.</li> <li>3. Triển khai thực hiện công tác bổ nhiệm nhân sự Ban Lãnh đạo Công ty, giao cho Chủ tịch HĐQT ban hành các Quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Công ty từ 01/5/2021.</li> </ol>	100
03	692 NQ/HĐQT-VTRI	29/7/2021	<p>Điều chỉnh kế hoạch đầu tư của Công ty trong năm 2021:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Hệ thống thiết bị đo màu quang phổ (dự kiến 650 triệu đồng) tại trụ sở Công ty tại Hà Nội (đã thực hiện trong tháng 7/2021).</li> <li>- 01 Máy giặt thử nghiệm Wascator FOM 71 CLS (dự kiến 500 triệu đồng) tại trụ sở Công ty tại Hà Nội.</li> <li>- 01 Máy thử độ bền mài mòn và vón gút vải theo phương pháp Martindale (dự kiến</li> </ul>	100

			<p>540 triệu đồng) tại Chi nhánh Công ty tại TP. Hồ Chí Minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Máy thử kháng nước dưới áp lực thủy tĩnh (dự kiến 1.020 triệu đồng) tại Chi nhánh Công ty tại TP. Hồ Chí Minh.</li> <li>- 01 Máy sấy thử nghiệm đáp ứng yêu cầu DS034- Version 3 (dự kiến 200 triệu đồng) tại trụ sở Công ty tại Hà Nội.</li> <li>- 01 Thang máy nhà văn phòng 6 tầng 900 kg (dự kiến 750 triệu đồng) tại trụ sở Công ty tại Hà Nội.</li> </ul> <p>Tổng mức đầu tư: 3.660 triệu đồng.</p>	
04	770/NQH ĐQT-VTRI	26/8/2021	<p>HĐQT thống nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung mọi nguồn lực, các biện pháp cấp bách cho phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo an toàn tuyệt đối cho CBCNV của Công ty, đặt nhiệm vụ phòng/chống dịch làm nhiệm vụ hàng đầu, quan trọng nhất trong giai đoạn hiện nay. Giao cho Công đoàn Công ty liên hệ, tổ chức tiêm vắc-xin cho toàn bộ CBCNV và người thân trong gia đình, đảm bảo đủ 02 mũi tiêm/người theo quy định.</li> <li>- Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2021, kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2021 của Ban Giám đốc Công ty.</li> <li>- Thông qua việc hỗ trợ tiền lương cho CBCNV của Công ty khi nghỉ việc và ít việc trong giai đoạn dịch bệnh năm 2021.</li> <li>- Thông qua triển khai xây dựng kế hoạch SXKD, đầu tư của Công ty năm 2022 trình HĐQT vào phiên họp Quý IV năm 2021 để báo cáo, xin ý kiến Bộ Công Thương.</li> <li>- HĐQT thống nhất thông qua triển khai xây dựng định hướng hoạt động, phát triển của Công ty giai đoạn 2021-2030 theo định</li> </ul>	100

			<p>hướng chỉ đạo của Bộ Công Thương.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chủ trương việc nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn chưa sử dụng đến của Công ty trên nguyên tắc bảo toàn vốn và có lãi cao hơn lãi suất tiết kiệm.</li> <li>- Thông qua công tác bổ nhiệm các chức danh Giám đốc Trung tâm Giám định, Chứng nhận sản phẩm và Phó Trưởng Phòng Tài chính Kế toán từ 01/9/2021.</li> <li>- Triển khai rà soát, cập nhật sửa đổi các Quy chế, Điều lệ Công ty theo các quy định mới của pháp luật, Luật Doanh nghiệp mới và phù hợp với tình hiện nay.</li> <li>- Thông qua phương án bổ sung phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 của Công ty: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Tờ trình về phương án bổ sung phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2020</li> </ul> </li> <li>- Về công tác thực hiện các thủ tục đất đai: Tập trung nguồn lực thực hiện khẩn trương, đảm bảo hiệu quả.</li> <li>- Về thoái vốn nhà nước: Đề nghị tập trung nguồn lực triển khai, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo Bộ Công Thương để thực hiện thoái vốn nhà nước.</li> </ul>	
05	881 /NQHQDQ T-VTRI	02/10/2021	<p>HĐQT thống nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức: Ngày 15 tháng 10 năm 2021.</li> <li>+ Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Từ ngày 29 tháng 10 năm 2021.</li> <li>+ Hình thức chi trả: Bằng tiền.</li> <li>+ Tỷ lệ chi trả: 6,1091 %/cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 610,91 đồng).</li> </ul> </li> </ul>	100

			<p>+ Tổng giá trị cổ tức chi trả: 3.054.551.623 đồng.</p> <p>- Bầu bổ sung 01 thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo quy định.</p> <p>- Hàng năm, Công ty trích khoảng 50% chi phí tiền thuê đất hiện hành vào chi phí sản xuất để dự phòng thực hiện các nghĩa vụ thuế đất cho 02 thửa đất tại Hà Nội &amp; 01 thửa đất tại TP. Hồ Chí Minh khi chưa có văn bản chính thức của các cơ quan thuế về số tiền thuê đất phải nộp hàng năm cho CTCP - Viện Nghiên cứu Dệt May.</p> <p>- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIỆT NAM để thực hiện việc kiểm toán và rà soát Báo cáo tài chính năm 2021.</p>	
06	893/NQH ĐQT-VTRI	08/10/2021	<p>HĐQT thống nhất điều chỉnh việc chi trả cổ tức năm 2020 và cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại bằng tiền như sau:</p> <p>- Ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức: Ngày 25 tháng 10 năm 2021.</p> <p>- Thời gian thực hiện chi trả cổ tức: Từ ngày 15 tháng 11 năm 2021.</p> <p>- Hình thức chi trả: Bằng tiền.</p> <p>- Tỷ lệ chi trả: 6,1091 %/cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 610,91 đồng).</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020: 5% (1 cổ phiếu nhận được 500 đồng);</p> <p>+ Tỷ lệ trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại bằng tiền: 1,1091% (1 cổ phiếu nhận được 110,91 đồng).</p> <p>Việc chi trả cổ tức năm 2020, cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại bằng tiền đảm bảo nguyên tắc làm tròn tổng số tiền cổ tức, mỗi cổ đông được nhận đến hàng đơn vị đồng.</p>	100



			- Tổng giá trị cổ tức chi trả: 3.054.551.623 đồng	
07	970 NQ/HĐQ T-VTRI	29/10/2021	<p>Đồng ý phê duyệt phương án triển khai mua, bán nguyên vật liệu, hàng hóa để thực hiện SXKD tại Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ cụ thể như sau:</p> <p>Nhà cung cấp: Công ty cổ phần Đam San và Công ty TNHH Đông Phong.</p> <p>Loại nguyên liệu, hàng hóa: Sợi CD Ne32/1, Ne 18/1, Ne20/1 và khăn các loại.</p> <p>Tổng giá trị hợp đồng ước tính: 15.000.000.000 đồng <math>\pm</math>5%</p> <p>Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ 01/11/2021.</p>	100
08	980 NQ/HĐQ T-VTRI	02/11/2021	Đồng ý phê duyệt về việc không tiếp tục đầu tư thiết bị máy thử độ bền mài mòn và vốn gút theo phương pháp Martindale	100
09	1181/NQ HĐQT- VTRI	31/12/2021	<p>HĐQT thống nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo của Ban Điều hành công ty về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 và các nhiệm vụ chính mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã phê chuẩn.</li> <li>- Thông qua Quy chế Giám sát tài chính để thực hiện từ ngày 01/01/2022.</li> <li>- Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ trình Bộ Công Thương xin ý kiến để thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.</li> <li>- Kế hoạch SXKD năm 2022, trình Bộ Công Thương.</li> <li>- Nội dung công việc cần tập trung giải quyết trong Quý I năm 2022: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tập trung tổ chức công tác tổng kết SXKD và các công tác khác của năm 2021, rút kinh nghiệm để triển khai các công việc năm 2022;</li> </ul> </li> </ul>	100

			<p>+ Tập trung mọi nguồn lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư ngay từ đầu năm 2022;</p> <p>+ Về công tác thực hiện các thủ tục đất đai: Tập trung mọi nguồn lực giải quyết các thủ tục đất đai tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh (Trong năm 2022, hoàn thành chuyển quyền sử dụng đất của CTCP-Viện Nghiên cứu Dệt May cho trụ sở Công ty tại Hà Nội và được UBND TP. Hồ Chí Minh ban hành Quyết định cho thuê đất tại Chi nhánh Công ty tại TP. Hồ Chí Minh).</p> <p>+ Tiếp tục thực hiện các thủ tục xin miễn tiền thuê đất cho Công ty;</p> <p>+ Về thoái vốn nhà nước: Tập trung nguồn lực triển khai, thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương;</p> <p>+ Chuẩn bị tốt quyết toán, kiểm toán và các báo cáo khác theo quy định trình Bộ Công Thương, HĐQT và các cơ quan hữu quan để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, dự kiến vào tháng 4 năm 2022;</p> <p>+ Tiếp tục chỉ đạo tập trung phòng chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn, hiệu quả.</p>	
--	--	--	---	--

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Hoàng Minh	Trưởng Ban	Từ 26/6/2020	Cử nhân
2	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa	Thành viên	Từ 20/9/2018	Cử nhân
3	Bà Ngô Thị Hương	Thành viên	Từ 23/4/2021	Cử nhân

## 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Hoàng Minh	04	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa	04	100%	100%	
3	Bà Ngô Thị Hương	03	75%	100%	Nộp đơn từ nhiệm từ 15/9/2021

## 3. Hoạt động giám sát của BKS: BKS thực hiện công tác giám sát về:

- Tình hình thực hiện và tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các Quy định hiện hành của Nhà nước, triển khai thực hiện giám sát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.
- Tình hình tài chính, khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.
- Việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động SXKD tại Công ty.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

Hàng tuần, Trưởng BKS thay mặt BKS tham dự họp giao ban với Chủ tịch HĐQT và cơ quan điều hành nên BKS có sự phối hợp tương đối chặt chẽ.

Về công tác tài chính kế toán, Công ty đã tuân thủ luật pháp trong các hoạt động SXKD. Nghiêm chỉnh chấp hành việc kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng hạn cho Ngân sách Nhà nước cũng như việc kê khai, thanh toán đầy đủ, đúng hạn trong việc chi trả Tiền lương cho CBCNV và đóng đầy đủ BHXH, BHYT phát sinh trong kỳ.

## 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Bùi Tiến Thanh	01/3/1963	Thạc sỹ	02/7/2020
2	Bà Nguyễn Diệp Linh	19/12/1975	Thạc sỹ	01/5/2021

3	Bà Bùi Thị Thái Nam	9/9/1973	Thạc sỹ	01/5/2021
---	---------------------	----------	---------	-----------

#### **V. Kế toán trưởng**

<i>Họ và tên</i>	<i>Ngày tháng năm sinh</i>	<i>Trình độ chuyên môn nghiệp vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm</i>
Ông Tống Đức Quang	05/9/1977	Cử nhân	16/10/2018

#### **VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trong năm 2021, do dịch bệnh Covid-19 nên Công ty không tham gia khóa đào tạo nào về quản trị.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD/CMND/ĐKKD	Ngày cấp CCCD/CMND/ĐKKD	Nơi cấp CCCD/CMTND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>											
	<b>Ông Phạm Văn Lượng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>036069003077</b>	<b>28/07/2017</b>	<b>Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư</b>	<b>Tập thể Dệt, tổ DP 4, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội</b>	<b>19/9/2018</b>	<b>-</b>		<b>Đại diện vốn Nhà nước</b>
1	Phạm Khắc Nhi						Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định.				Bố đẻ (đã mất)
2	Phạm Thị Chuột						Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định				Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Tuyết						số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội				Vợ
4	Phạm Quỳnh Chi						số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội				Con đẻ

5	Phạm Mai Hân								số 12 A tổ dân phố 16 đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, hà Đông, Hà Nội			Con đẻ
6	Phạm Tuấn Kiệt								Cầu Đất, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			Anh trai
7	Phạm Ngọc Anh								Quận Long Biên, Hà Nội			Anh trai
8	Phạm văn Hào								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định			Anh trai
9	Phạm Thị Mỹ								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định			Chị gái
10	Phạm Văn Lịch								Lĩnh Nam, Thanh Trì, Hà Nội			Anh trai
11	Phạm Thị Miên								xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, Nam Định			Chị gái
12	Phạm Thị Hiền								xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Nam Định			Em gái
13	Phạm Thị Miên								xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu, Nam Định			Em gái
14	Nguyễn Vũ Hiệp								số 419 Đường Quang Trung, phường Quang			Bố vợ

15	Trương Thị Đào								Trung, Hà Đông, Hà Nội					Mẹ vợ
	Bà Nguyễn- Diệp Linh								Số 7C ngõ Phan Trinh, Hà Nội					Đại diện vốn Nhà nước
1	Nguyễn Ngọc Giao								Công an Chu Hà Nội	21/6/2008	11846768			Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Diệp								Số 30 ngõ 80 Lê-Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội					Mẹ đẻ
3	Nguyễn Minh Châu								Số 30 ngõ 80 Lê-Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội					Bố chồng (đã mất)
4	Nguyễn Thị Thục Phương								Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội					Mẹ chồng
5	Nguyễn Minh Tâm								Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	19/01/2010	011715230			Chồng

6	Nguyễn Minh Đức	-	-	-	-	-	-	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	-	Con trai
7	Nguyễn Minh Anh	-	-	-	-	-	-	Số 7C ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	-	Con gái
8	Nguyễn Hoàng Trinh	-	-	012062981	20/9/2012	Công an TP. Hà Nội	Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	-	-	Em trai
9	Ngô Nguyễn Cẩm Tú	-	-	271737839	15/11/2001	Công an Đồng Nai	Số 30 ngõ 80 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	-	-	Em dâu
10	Nguyễn Phương Lan	-	-	-	-	-	71229 Leonberg Rutesheimer Str.15, CHLB Đức.	-	-	-	-	Chị chồng
11	Nguyễn Châu Thành	-	-	-	-	-	Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	-	-	-	-	Anh chồng
12	Nguyễn Tuyết Mai	-	-	-	-	-	Nhà 15 lô A5 Đầm Trấu, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	-	-	-	-	Chị chồng
	Bà Bùi Thị-Thái Nam	-	Thành viên HĐQT	012853546	23/03/2006	Công an TP. Hà Nội	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội	19/9/2018-	-	-	-	Đại diện vốn Nhà nước



1	Bùi Thái Trạc				110004672	08/01/2008	Công an Hà Tây	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội			Bố đẻ
2	Trương Thị Nghệ				035148000043	09/07/2014	Công an TP. Hà Nội	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội			Mẹ đẻ
3	Trần Lân				010024003	27/05/2008		PI602- 25 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội			Bố chồng
4	Nguyễn Thị Tuyết										Mẹ chồng (đã mất)
5	Trần Quang Minh				010176361	30/03/2010	Công an TP. Hà Nội	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Chồng
6	Trần Khuê Anh				001301014643	21/04/2016	Công an TP. Hà Nội	26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Con gái
7	Trần Ngọc Khánh Lâm							26 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Con trai
8	Bùi Thái Anh				001079028503	05/08/2020	Công an TP. Hà Nội	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội			Em trai
9	Nguyễn Thị Hà				121358158	01/03/2013	Công an Bắc Giang	Số 12, ngách 531/40/7 Bát Khối, Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội			Em dâu

10	Trần Thị Tuyết Mai			001159000658			Công an TP. Hà Nội	T3-2304 Ancora- Số 3 Lương Yên, Hai Bà Trung, Hà Nội	CC		Chị chồng
11	Trần Thị Quỳnh Mai		28/11/2017	001169011970			Công an TP. Hà Nội	Số 14, Ngõ 31, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội			Em chồng
	<b>Ông Vũ Huy Đông</b>			<b>034055003633</b>	<b>23/10/2017</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>		<b>Số 52, Ngõ 74 - Trần Nhật Duật - Tổ 53 - Phường Bồ Xuyên - Thành Phố Thái Bình</b>			
1	Vũ Văn Vân										Bố đẻ (đã mất)
2	Phạm Thị Sé										Mẹ đẻ (đã mất)
3	Lương Văn Phúc										Bố vợ (đã mất)
4	Nguyễn Thị Rộng										Mẹ vợ (đã mất)
5	Lương Thị Dung			034157001180	22/07/2015		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 01, đường Lê Trọng Thứ, KĐT Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo- Thành Phố Thái Bình			Vợ
6	Vũ Huy Đức		18/12/2019	034079008512			Cục trưởng cục cảnh sát quản lý	SN 08, Tổ 3, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình			Con trai

7	Vũ Phương Diệp							hành chính về trật tự xã hội	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình			Con gái
8	Đào Thị Duyên				151501262	20/08/2011	151542698	Công an Thái Bình	SN 08, Tổ 3, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Thái Bình			Con dâu
9	Vương Quốc Dương				051085000377	08/10/2018		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	SN 28, Ngõ 12 đường Phạm Thế Hiển, KĐT II, Trần Hưng Đạo, Thái Bình			Con rể
10	Vũ Xuân Chiêu							Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xã An Bồi, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình			Anh trai
11	Tạ Thị Ty											Chị dâu(đã mất)
12	Vũ Văn Lập											Anh Trai (đã mất)
13	Vũ Thị Thảo				034154004680	16/05/2018		Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL	Thôn Trình Nhất Tây, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải,			Chị gái

14	Vũ Thị Thoa				151464407	17/06/2009	Công an Thái Bình	SN 606 Lê Thánh Tông, P Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình	tỉnh Thái Bình				Em gái
15	Hoàng Thanh Vân												Em rể
16	Vũ Thị Xuân				034160004526	12/01/2017	Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thôn Trình Nhất Tây, Xã An Ninh, Huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình					Em gái
17	Phùng Văn Phú												Em rể (đã mất)
18	Công Ty Cổ Phần DamSan				1000389853	28/09/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình	Lô A4 đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, P. Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, T. Thái Bình		19/9/2018			Đại diện vốn góp
	Ông Nguyễn Văn Thông	Tài khoản BSC: 002C112310	Thành viên HĐQT T		036058003633	31/01/2018	Công an TP. Hà Nội	an690 Minh Khai, p. Hà Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội		19/9/2018			Cổ đông
I	Nguyễn Văn Sứy												Bố đẻ (đã mất)

2	Trần Thị Hương				160497718	25/07/2013	Công an Nam Định	xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Mẹ đẻ
3	Lê Thị Thu Hương				010409839	19/09/2013	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			Vợ
4	Nguyễn Thị Hương Trà				001188017592	21/05/2018	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			Con gái
5	Nguyễn Thanh Tùng				001095016478	23/10/2018	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, p. Vĩnh Tuy, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			Con trai
6	Nguyễn Văn Thu							xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Anh trai
7	Nguyễn Hữu Minh							xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Em trai
8	Nguyễn Văn Hồng							xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Em trai
9	Nguyễn Thị Chiên							xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Em gái
10	Nguyễn Thị Kiều							xã Hải phương, Hải Hậu, Nam định			Em gái
11	Lê Văn Thường		-	-	-	-	-	-	-	-	Bố vợ (đã mất)
12	Nguyễn Thị Kim Phượng		-	-	010131558	15/06/2005	Công an TP. Hà Nội	690 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			Mẹ vợ

BAN KIỂM SOÁT (BKS)									
	Bà Phạm Hoàng Minh	Trưởng BKS	011840222	06/10/2020	Công an TP. Hà Nội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		
1	Nguyễn Hoàng Hiệp		027076000538	12/8/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuân Hoàn Kiếm, Hà nội	26/6/2020		Chồng
2	Nguyễn Hoàng Ngân		001304000898	04/05/2018	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Con đẻ
3	Nguyễn Hoàng Lê Vy		Học sinh Còn nhỏ			12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Con đẻ
4	Phạm Hoàng Ninh		042029000002	12/08/2013	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Bố đẻ
5	Nguyễn Thị Đào		001144000090	29/7/2013	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Mẹ đẻ
6	Phạm Hoài Đức		001070004378	07/7/2015	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	12 Lĩnh Nam, Mai Động, Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Anh Trai

7	Phạm Đức Thọ				011902405	19/05/2011	Công an TP. Hà Nội	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Anh Trai
8	Vũ Thị Mỹ Hằng				001176002789		Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	3 q21 bgox 134 Nguyễn An Ninh Hoàng Mai Hà nội	26/6/2020		Chị dâu
9	Nguyễn Mạnh Hùng				036043000293	11/07/2016	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuân Hoàn Kiếm, Hà nội	26/6/2020		Bố chồng
10	Lê Thị Mai				027145000055	11/07/2016	Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội	25 Nguyễn Tuân Hoàn Kiếm, Hà nội	26/6/2020		Mẹ chồng
	Bà Ngô Thị Hường				<b>031182007852</b> 21/11/2017			<b>24/81/454 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.</b>	<b>23/4/2021</b>		
1	Ngô Đăng Ba				030270226 23/6/2010	-	-	Đoàn xá, Kiến Thụy, Hải Phòng. Nghề nghiệp:..	23/4/2021		Cha đẻ
2	Phạm Thị Miên				030266373 23/6/2010	-	-	Đoàn xá, Kiến Thụy, Hải Phòng. Nghề nghiệp: Trồng trọt	23/4/2021		Mẹ đẻ

3	Ngô Đăng Bình			031080005569 24/10/2017	-	-	Đoàn xá, Kiên Thủy, Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lái xe	23/4/2021		Anh ruột
4	Ngô Đăng Biên			031089006863 03/4/2019	-	-	24/81/454 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội: Tự do	23/4/2021		Em ruột
5	Phạm Ngọc Duy			001081021894 26/11/2021	-	-	24/81/454 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Nghề nghiệp: Nhân viên VP.	23/4/2021		Chồng
6	Phạm Khang An				-	-	-	23/4/2021		Con trai
7	Phạm Minh Anh				-	-	-	23/4/2021		Con gái
8	Phạm Văn Phúc				-	-	-	23/4/2021		Cha chồng đã mất
9	Nguyễn Thị Bình			019155000068 13/6/2018	-	-	24/81/454 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	23/4/2021		Mẹ chồng
10	Phạm Hùng			001083012183 16/11/2015	-	-	6/11/167 Thanh Nhân, HBT, Hà Nội	23/4/2021		Em chồng
11	Nguyễn Thị Lan Anh			031555208 31/7/2009	-	-	Đoàn xá, Kiên Thủy, Hải Phòng.	23/4/2021		Chị dâu



12	Lê Thị Hằng	Thị			011191000039	-	-	6/11/167 Thanh Nhân, HBT, Hà Nội	23/4/2021		Em dâu
	Bà Trần Thị Quỳnh Hoa			Thành viên BKS							
<b>BAN ĐIỀU HÀNH</b>											
1	Ông Tiến Thanh	Bùi Văn Cách		Phó Giám đốc Công ty				Xã Đông Hòa, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình			Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Trung										Mẹ đẻ (đã mất)
3	Nguyễn Huy Lê										Bố vợ (đã mất)
4	Chu Thị Phương										Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Khang										Vợ
6	Bùi Sơn	Hải									Con trai
7	Bùi Anh	Duy									Con trai

8	Vũ Thị Ngọc Mai																		Con dâu
9	Bùi Thị Thóa																		Chị gái
10	Bùi Thị Thảo																		Em gái
11	Bùi Tiến Tuấn																		Em trai
12	Bùi Duy Phương																		Em trai (đã mất)
13	Bùi Mạnh Tiến																		
14	Bùi Duy Tiên																		
2	Bà Nguyễn- Diệp Linh																		
(Thông tin như trên)																			
3	Bà Bùi Thị- Thái Nam																		
(Thông tin như trên)																			

	Ông Tổng Đức Quang	Kế toán trưởng	013401744	24/03/2011	TP.Hà Nội	Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN	16/10/2018		
1	Vũ Thị Ánh Hồng		013401743	24/03/2011	TP.Hà Nội	Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN			Vợ
2	Tổng Gia Khoa					Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN			Con trai
3	Tổng Hà Khoa					Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN			Con trai
4	Tổng Xuân Lợi					Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Bố đẻ (đã mất)
5	Bùi Thị Đường					Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Mẹ đẻ (đã mất)
6	Vũ Đình Tài					P.Đại Phúc, TP.Bắc Ninh, T.Bắc Ninh			Bố vợ (đã mất)
7	Nguyễn Thị Lan					P.Đại Phúc, TP.Bắc Ninh, T.Bắc Ninh			Mẹ vợ
8	Tổng Thành Hoàn		037077002678	17/12/2019		Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Em trai

9	Vũ Hồng Nhung	Thị			037187003421	21/08/2018		Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Em dâu
10	Tống Hiền	Thị			037181002919	24/09/2018		Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Em gái
11	Bùi Bấy	Văn			164285686	10/08/2006		Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình			Em rể
12	Tống Lương	Thị			037187000719	30/05/2016		Tổ dân phố Đình, P.Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, HN			Em gái

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Dam San	Cổ đông lớn	1000 389 853	Lô A4, Đường Bùi Viện, KCN Nguyễn Đức Cảnh, Phường Trần Hưng	11/2021	970 NQ/HĐQT-VTRI	Mua bán Sợi CD Ne32/1 (sản xuất tại nhà máy DAMSAN 1): - Khối lượng: 142.430,40 kg.	

				Đạo, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình				- Tổng giá trị: 13.872.720.248 đồng.
--	--	--	--	--	--	--	--	--

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có thông tin.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có thông tin.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	<b>Ông Phạm Văn Lương</b>	-	<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>1.383.400</b>	<b>27,67</b>	
1	Phạm Thị Chuột	-	-			0	0	
2	Nguyễn Thị Tuyết					0	0	
3	Phạm Quỳnh Chi					0	0	
4	Phạm Mai Hân					0	0	
5	Phạm Tuấn Kiệt					0	0	
6	Phạm Ngọc Anh					0	0	
7	Phạm Văn Hòa					0	0	
8	Phạm Thị Mỹ					0	0	
9	Phạm Văn Lịch					0	0	
10	Phạm Thị Miên					0	0	
11	Phạm Thị Hiến					0	0	
12	Phạm Thị Mên					0	0	

13	Nguyễn Vũ Hiệp							0	0
14	Trương Thị Đào							0	0
	<b>Bà Nguyễn Diệp Linh</b>				<b>Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc Công ty</b>			<b>759.900</b>	<b>15,2</b>
1	Nguyễn Ngọc Giao							0	0
2	Nguyễn Thị Diệp							0	0
3	Nguyễn Thị Thực Phương							0	0
4	Nguyễn Minh Tâm							0	0
5	Nguyễn Minh Đức							0	0
6	Nguyễn Minh Anh							0	0
7	Nguyễn Hoàng Trình							0	0
8	Ngô Nguyễn Cẩm Tú							0	0
9	Nguyễn Phương Lan							0	0
10	Nguyễn Châu Thành							0	0
11	Nguyễn Tuyết Mai							0	0
	<b>Bà Bùi Thị Thái Nam</b>				<b>Thành viên HĐQT; Phó Giám đốc</b>			<b>752.100</b>	<b>15,04</b>

										Công ty				
1	Bùi Thái Trạc										0	0		
2	Trương Thị Nghệ										0	0		
3	Trần Lân										0	0		
4	Trần Quang Minh										0	0		
5	Trần Khuê Anh										0	0		
6	Trần Ngọc Khánh Lâm										0	0		
7	Bùi Thái Anh										0	0		
8	Nguyễn Thị Hà										0	0		
9	Trần Thị Tuyết Mai										0	0		
10	Trần Thị Quỳnh Mai										0	0		
	<b>Ông Vũ Huy Đông</b>									<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>68.500</b>	<b>1,37</b>		
1	Lương Thị Dung										0	0		
2	Vũ Huy Đức										0	0		
3	Vũ Phương Diệp										0	0		
4	Đào Thị Duyên										0	0		
5	Vương Quốc Dương										0	0		



6	Vũ Xuân Chiêu							0	0
7	Vũ Thị Thảo							0	0
8	Vũ Thị Thoa							0	0
9	Hoàng Thanh Văn							0	0
10	Vũ Thị Xuân							0	0
11	Phùng Văn Phú							0	0
12	Công Ty Cổ Phần DamSan							1.500.000	30
	<b>Ông Nguyễn Văn Thông</b>				<b>Thành viên HDQT</b>			<b>50.000</b>	<b>1</b>
1	Trần Thị Hương							0	0
2	Lê Thị Thu Hương							0	0
3	Nguyễn Thị Hương Trà							0	0
4	Nguyễn Thanh Tùng							0	0
5	Nguyễn Văn Thu							0	0
6	Nguyễn Hữu Minh							0	0
7	Nguyễn Văn Hồng							0	0
8	Nguyễn Thị Chiên							0	0
9	Nguyễn Thị Kiều							0	0

10	Nguyễn Thị Kim Phượng						0	0
	<b>Bà Phạm Hoàng Minh</b>			<b>Trưởng BKS</b>			<b>3.700</b>	<b>0,074</b>
1	Nguyễn Hoàng Hiệp						0	0
2	Nguyễn Hoàng Ngân						0	0
3	Nguyễn Hoàng Lê Vy						0	0
4	Phạm Hoàng Ninh						0	0
5	Nguyễn Thị Đào						0	0
6	Phạm Hoài Đức						0	0
7	Phạm Đức Thọ						0	0
8	Vũ Thị Mỹ Hằng						0	0
9	Nguyễn Mạnh Hùng						0	0
10	Lê Thị Mai						0	0
	<b>Ông Bùi Tiến Thanh</b>			<b>Giám đốc Công ty</b>			<b>6.800</b>	<b>0,136</b>
1	Bùi Văn Cách						0	0
2	Chu Thị Phương						0	0
3	Nguyễn Thị Khang						0	0

4	Bùi Hải Sơn							0	0
5	Bùi Duy Anh							0	0
6	Vũ Thị Ngọc Mai							0	0
7	Bùi Thị Thò							0	0
8	Bùi Thị Thảo							0	0
9	Bùi Tiến Tuấn							0	0
10	Bùi Mạnh Tiến							0	0
11	Bùi Duy Tiên							0	0
	<b>Ông Tống Đức Quang</b>				<b>Kế toán trưởng</b>			<b>3.900</b>	<b>0,078</b>
1	Vũ Thị Ánh Hồng							0	0
2	Tống Gia Khoa							0	0
3	Tống Hà Khoa							0	0
4	Nguyễn Thị Lan							0	0
5	Tống Thành Hoàn							0	0
6	Vũ Thị Hồng Nhung							0	0
7	Tống Thị Hiền							0	0
8	Bùi Văn Bảy							0	0

9	Tổng Thị Lương					0	0
---	----------------	--	--	--	--	---	---

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có thông tin.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- GD Công ty;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: Thư ký Cty, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
CHỦ TỊCH



*Phạm Văn Lương*

